

**GIẢI TRÌNH CHÊNH LỆCH KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA  
QUÝ 4/2023 SO VỚI QUÝ 4/2022 (TRƯỚC KIỂM TOÁN)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

*Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;*

*Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam ban hành quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam và Công ty Con.*

Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 (MCK: PIC, sàn giao dịch: HNX) xin giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý 4/2023 so với quý 4/2022, như sau:

**1. Báo cáo tài chính quý 4/2023**

- Lợi nhuận sau thuế TNDN quý 4 năm 2023: 14.785.954.214 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN quý 4 năm 2022: 12.952.091.654 đồng.

Lợi nhuận sau thuế TNDN quý 4/2023 tăng so với quý 4/2022 là: 1.833.862.560 đồng, cụ thể như sau:

CHỈ TIÊU	Quý 4/2023 (1)	Quý 4/2022 (2)	Chênh lệch	
			Giá trị (1)-(2)	Tỷ lệ % (1):(2)
1. Doanh thu thuần về BH và cung cấp DV	52.301.744.127	56.407.933.738	-4.106.189.611	92,72%
2. Giá vốn hàng bán	26.171.192.676	29.328.761.251	-3.157.568.575	89,23%
3. Lợi nhuận gộp về BH và cung cấp DV	26.130.551.451	27.079.172.487	-948.621.036	96,50%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	246.673.022	627.286.889	-380.613.867	39,32%
5. Chi phí tài chính	1.125.744.116	2.549.035.032	-1.423.290.916	44,16%
6. Chi phí bán hàng	0	0	0	
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.476.870.668	11.123.616.591	-2.646.745.923	76,21%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	16.774.609.689	14.033.807.753	2.740.801.936	119,53%

CHỈ TIÊU	Quý 4/2023 (1)	Quý 4/2022 (2)	Chênh lệch	
			Giá trị (1)-(2)	Tỷ lệ % (1):(2)
9. Thu nhập khác	8.074	0	8.074	
10. Chi phí khác	195.892	110.334	85.558	177,54%
11. Lợi nhuận khác	(187.818)	(110.334)	(77.484)	170,23%
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	16.774.421.871	14.033.697.419	2.740.724.452	119,53%
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.988.467.657	1.081.605.765	906.861.892	183,84%
<b>14. Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>14.785.954.214</b>	<b>12.952.091.654</b>	<b>1.833.862.560</b>	<b>114,16%</b>

## 2. Báo cáo tài chính năm 2023

- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023: 38.199.492.571 đồng.

- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022: 42.877.177.680 đồng.

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023 giảm so với năm 2022 là: 4.677.685.109 đồng, cụ thể như sau:

CHỈ TIÊU	Năm 2023 (1)	Năm 2022 (2)	Chênh lệch	
			Giá trị (1)-(2)	Tỷ lệ % (1):(2)
1. Doanh thu thuần về BH và cung cấp DV	137.853.540.657	149.383.100.463	-11.529.559.806	92,28%
2. Giá vốn hàng bán	72.823.668.460	76.095.478.301	-3.271.809.841	95,70%
3. Lợi nhuận gộp về BH và cung cấp DV	65.029.872.197	73.287.622.162	-8.257.749.965	88,73%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	1.673.737.027	2.253.824.695	-580.087.668	74,26%
5. Chi phí tài chính	6.740.540.314	10.781.698.101	-4.041.157.787	62,52%
6. Chi phí bán hàng	0	0	0	0,00%
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	17.099.063.289	19.061.537.184	-1.962.473.895	89,70%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	42.864.005.621	45.698.211.572	-2.834.205.951	93,80%
9. Thu nhập khác	8.074	10.000.000	-9.991.926	0,08%
10. Chi phí khác	756.986	135.844.954	-135.087.968	0,56%
11. Lợi nhuận khác	-748.912	-125.844.954	125.096.042	0,60%
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	42.863.256.709	45.572.366.618	-2.709.109.909	94,06%
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	4.663.764.138	2.695.188.938	1.968.575.200	173,04%
<b>14. Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>38.199.492.571</b>	<b>42.877.177.680</b>	<b>-4.677.685.109</b>	<b>89,09%</b>

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến kết quả kinh doanh năm 2023 giảm so với năm 2022: Thời tiết trong năm 2023 mưa ít hơn so với cùng kỳ, trong quý 2 và quý 3/2023 thời tiết

tại khu vực NMTĐ Đăk Pône và Đa Krông 1 khô hạn, không thuận lợi cho hoạt động phát điện; tổng sản lượng điện thương phẩm năm 2023 đạt 113,23 GWh (giảm 9,38% so năm 2022) và doanh thu bán điện đạt 137,85 tỷ đồng (giảm 7,72% so với năm 2022). Từ nguyên nhân trên, nên lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023 giảm 10,91% so với năm 2022.

Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3 kính báo cáo và cam kết nội dung giải trình trên là đúng sự thật.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TC, đăng web./.

*như*

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Lê Huy Khôi**